

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikafloor®-263 SL Décor

HỆ SƠN TỰ SAN PHẲNG EPOXY TRANG TRÍ

MÔ TẢ

Sikafloor®-263 SL Décor là hệ thống sàn epoxy tự san phẳng dày 3 mm. Sản phẩm bao gồm nhựa epoxy không chứa dung môi Sikafloor®-263 SL hiệu suất cao, kết hợp với cát thạch anh tuyển chọn và các hạt màu đặc biệt Sikafloor® Décor Granules, tạo nên vô số kiểu hoàn thiện trang trí đa dạng.

ỨNG DỤNG

Sikafloor®-263 SL Décor nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Sikafloor®-263 SL Décor nên được thi công bởi các nhà thầu chuyên nghiệp.

Được sử dụng để thi công sàn tự san phẳng trang trí trên bề mặt bê tông hoặc sàn vữa xi măng, có tải trọng từ trung bình đến khá cao như:

- Nhà kho
- Xưởng lắp ráp
- phòng thí nghiệm
- Ngành dược phẩm
- Căn tin
- Văn phòng
- Cửa hàng, v.v.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Tính trang trí cao với vô số kiểu hoàn thiện
- Kháng hóa chất và cơ học tốt
- Thi công dễ dàng
- Kinh tế
- Không chứa dung môi
- Bề mặt kín, bóng mờ
- Có thể tạo hoàn thiện mờ

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Thành phần A và B : epoxy Thành phần C: Cát + hạt màu
Đóng gói	Thành phần A: 12.3 kg / thùng Thành phần B: 3.2 kg / thùng Thành phần C: 5 kg / bao Tổng cộng: 19.5 kg / bộ.
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A: dạng lỏng, có màu Thành phần B: dạng lỏng, trong suốt Thành phần C: Cát, chất độn màu trắng và đen Sikafloor®-263 SL Décor hệ thống có sẵn 5 màu tiêu chuẩn: light grey, grey, beige, blue, green , etc.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-263 SL Décor

Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 01.01

020811020020000057

Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên vẹn, chưa mở.
Điều kiện lưu trữ	Nơi khô ráo, nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C.
Tỷ trọng	Sikafloor®-263 SL Décor (đã trộn tất cả thành phần) : ~1.6 kg/L Tất cả giá trị được tính tại +23 °C
Hàm lượng chất rắn	Resin: ~100 % (theo thể tích) / ~100 % (theo khối lượng)
Hàm lượng VOC	<60 g/l GB/T 22374-2018

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore D	~76 GB/T 22374-2018
Kháng mài mòn	<0.03g GB/T 22374-2018
Khả năng kháng tác động	Tải trọng nặng (1kg bi sắt) GB/T 22374-2018
Cường độ nén	≥45 MPa GB/T 22374-2018
Cường độ bám dính	≥2 MPa GB/T 22374-2018

KHÁNG HOÁ CHẤT Chịu được nhiều loại hóa chất. Vui lòng yêu cầu bảng hóa chất chi tiết.

Khả năng kháng nhiệt	Tiếp xúc	Nhiệt khô
	Liên tục	+50 °C
	Ngắn hạn tối đa 7 ngày	+80 °C
	Ngắn hạn tối đa 12 giờ	+100 °C
Ấm/ướt ngắn hạn (như rửa bằng hơi nước) đến +80 °C Không sử dụng đồng thời trong điều kiện hóa chất và cơ học.		

THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức	Hệ thống	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	Sikafloor®-161 HC	0.3 -0.5 kg/m ²
	Lớp san phẳng (nếu cần)	Sikafloor®-161 HC levelling mortar	Tham khảo PDS của Sikafloor®-161 HC
	Lớp phủ chính (độ dày ≥2.0 mm)	Sikafloor®-263 SL Décor (A + B + C)	≥ 3.5 kg/m ²
	Lớp phủ mờ (nếu cần)	Sikafloor®-304 W	Tham khảo PDS của Sikafloor®-304 W
Việc thi công lớp tạo phẳng (lớp bả/phủ làm phẳng) là không bắt buộc, tùy thuộc vào điều kiện bề mặt nền. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả thẩm mỹ tối ưu cho hệ thống Sikafloor®-263 SL Décor, cần đảm bảo độ phẳng tốt của sàn.. Việc sử dụng Sikafloor®-304 W, lớp phủ mờ trong suốt, được khuyến nghị trong trường hợp cần cải thiện khả năng kháng tia UV và chống trầy xước (vui lòng tham khảo Tài liệu kỹ thuật sản phẩm để biết thêm chi tiết). Các số liệu nêu trên chỉ mang tính lý thuyết và không bao gồm lượng hao hụt bổ sung do độ rỗng của bề mặt, cấu hình bề mặt, sự thay đổi cao độ và các tổn thất khác trong quá trình thi công.			
Nhiệt độ môi trường	+18 °C tối thiểu / +30 °C tối đa		
Độ ẩm không khí tương đối	80 % r.h. tối đa.		
Điểm sương	Cảnh báo hiện tượng ngưng tụ hơi nước! Nhiệt độ của bề mặt nền phải cao hơn điểm sương ít nhất 3 °C nhằm giảm nguy cơ xảy ra hiện tượng ngưng tụ hoặc hiện tượng “blooming” (xuất hiện vết mờ/trắng) trên lớp hoàn thiện sàn.		
Nhiệt độ bề mặt	+18 °C tối thiểu. / +30 °C tối đa.		

Độ ẩm bề mặt

Độ ẩm $\leq 4\%$ pbw.

Phương pháp thử: Máy đo Sika®-Tramex hoặc đo CM.

Không có độ ẩm tăng theo tiêu chuẩn ASTM (Tấm polyethylene).

Thời gian thi công

Nhiệt độ

+20 °C

+30 °C

Thời gian

~25 phút

~15 phút

Sản phẩm hoàn thiện

Nhiệt độ

+25 °C

+35 °C

Đi bộ

~24 giờ

~16 giờ

Tải trọng nhẹ

~3 ngày

~2 ngày

Đủ tải

~7 ngày

~5 ngày

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Các hệ thống

Hệ thống tự san phẳng dày 3.0 mm:

- Lớp lót (Primer): 1 lớp Sikafloor®-161 HC
- Lớp hoàn thiện (Lớp chịu mài mòn): 1 lớp Sikafloor®-263 SL Décor
- Lớp phủ mờ (không bắt buộc): 1 lớp Sikafloor®-304 W

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Trước khi thi công hệ thống Sikafloor®-263 SL Décor, và do có rất nhiều màu sắc và hoa văn có thể đạt được, chúng tôi đặc biệt khuyến nghị nên có một khu vực tham chiếu để thi công. Khu vực tham chiếu này phải được nhà thầu/khách hàng đánh giá và chấp nhận.
- Không thi công Hệ thống Sikafloor®-263 SL Décor trên các bề mặt có thể xảy ra áp suất hơi đáng kể.
- Không thi công trên bề mặt nền có độ dốc > 1%.
- Không làm mờ lớp sơn lót.
- Sikafloor®-263 SL Décor mới thi công phải được bảo vệ khỏi ẩm ướt, ngưng tụ và nước trong ít nhất 24 giờ.
- Tránh để lớp sơn lót đọng lại trên bề mặt.
- Việc đánh giá và xử lý vết nứt không đúng cách có thể dẫn đến giảm tuổi thọ sử dụng và tạo ra các vết nứt phản chiếu.
- Để đạt được độ hoàn thiện thẩm mỹ tốt nhất, hãy đảm bảo Sikafloor®-263 SL Décor ở mỗi khu vực được thi công từ cùng một lô kiểm tra.
- Khi tiếp xúc với tia UV, có thể xảy ra một số hiện tượng đổi màu (ố vàng), tuy nhiên điều này không ảnh hưởng đến chức năng và hiệu suất của sàn.
- Đối với lớp phủ, nên sử dụng các thành phần chế tạo sẵn (để dễ thi công) hoặc sử dụng vữa epoxy làm từ Sikafloor®-161 HC với lớp phủ kín bên trên bằng nhựa epoxy màu Sikafloor®-264 HC (vui lòng tham khảo bảng dữ liệu sản phẩm tương ứng của chúng tôi).

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

- Nền bê tông phải đặc chắc và có cường độ chịu nén tối thiểu 25 N/mm², với lực kéo bám tối thiểu là 1.5 N/mm².
- Bề mặt nền phải sạch, khô và không có các tạp chất như bụi bẩn, dầu mỡ, lớp phủ cũ, hoặc các chất xử lý bề mặt khác.
- Nền bê tông phải được xử lý cơ học bằng các thiết bị phun bi/phun cát hoặc máy mài/cạo chuyên dụng để loại bỏ lớp vữa xi măng yếu (laitance) và tạo độ nhám bề mặt đạt yêu cầu.
- Phần bê tông yếu phải được loại bỏ, các khuyết tật bề mặt như bọt khí và lỗ rỗng phải được làm lộ hoàn toàn.
- Việc sửa chữa bề mặt nền, trám vá các lỗ rỗng/khuyết tật và làm phẳng phải được thực hiện bằng các sản phẩm phù hợp thuộc dòng vật liệu Sikafloor®, Sikadur® hoặc Sikagard®.
- Bề mặt bê tông hoặc vữa phải được xử lý bằng lớp lót (primer) hoặc lớp tạo phẳng để đảm bảo bề mặt đồng đều.
- Các điểm gồ cao phải được loại bỏ, ví dụ bằng cách mài phẳng.
- Toàn bộ bụi bẩn, vật liệu rời rạc và không bám dính phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi tất cả các bề mặt trước khi thi công sản phẩm, ưu tiên bằng bàn chải hoặc máy hút bụi công nghiệp.

Bản chỉ tiết sản phẩm

Sikafloor®-263 SL Décor

Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 01.01

020811020020000057

BUILDING TRUST



TRỘN

Trước khi trộn, khuấy phần A bằng máy. Sau khi đã cho toàn bộ phần B vào phần A, trộn liên tục trong 2 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Sau khi trộn phần A và B, thêm phần C và D vào và tiếp tục trộn thêm 2 phút cho đến khi đạt được độ đồng nhất.

Để đảm bảo trộn đều, đổ vật liệu vào một thùng chứa khác và trộn lại để đạt được hỗn hợp đồng nhất. Trộn phải tránh trộn quá kỹ để giảm thiểu sự hình thành bọt khí..

DỤNG CỤ TRỘN

Sikafloor®-263 SL Décor phải được trộn kỹ bằng máy khuấy tốc độ thấp (300 – 400 vòng/phút) hoặc thiết bị phù hợp khác.

THI CÔNG

Trước khi thi công, hãy kiểm tra độ ẩm bề mặt, độ ẩm tương đối (r.h.) và điểm sương.

Nếu độ ẩm bề mặt > 4%, có thể thi công Sikafloor® EpoCem® như một hệ thống T.M.B.

(lớp ngăn ẩm tạm thời).

Lớp San phẳng:

Các bề mặt gồ ghề cần được san phẳng trước. Do đó, hãy sử dụng vữa san phẳng Sikafloor®-161 HC (xem PDS).

Lớp phủ tự san phẳng:

Đổ hỗn hợp Sikafloor®-263 SL Décor vào, dàn đều bằng dụng cụ cạo bề mặt lớn (tốt nhất là loại có gai thay vì răng). Sau đó, xoay dụng cụ cạo xuống để làm phẳng nhẹ nhàng vật liệu đã trải. Lăn ngay lập tức theo hai hướng bằng con lăn gai để đảm bảo độ dày đều và loại bỏ bọt khí còn sót lại.

Lớp phủ chống thấm mờ (nếu cần):

Đối với các khu vực đặc biệt dễ bị xe cộ qua lại, nên mài nhẹ Sikafloor®-263 SL Décor trước khi thi công Sikafloor®-304 W.

Trên bề mặt sạch, không bụi, trải đều Sikafloor®-304 W và thi công bằng rulo nylon sợi ngắn. Vui lòng tham khảo bảng dữ liệu sản phẩm để biết chi tiết về cách trộn và thi công.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh tất cả dụng cụ và thiết bị thi công bằng Thinner C ngay sau khi sử dụng.

Vật liệu đã đông cứng/đóng rắn chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

SỰ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Để duy trì vẻ ngoài của sàn sau khi thi công, hệ thống Sikafloor®-263 SL Décor phải được lau sạch ngay lập tức mọi vết đổ và được vệ sinh định kỳ bằng các phương pháp như bàn chải quay, máy chà sàn cơ học, máy chà và hút, máy phun rửa áp lực cao, kỹ thuật rửa và hút nước, v.v... sử dụng các loại chất tẩy rửa và sáp phù hợp.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-263 SL Décor
Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 01.01
020811020020000057

Sikafloor-263SLDcor-vi-VN-(11-2025)-1-1.pdf

